TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95/2018/HS-ST
Ngày: 27/11/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG TÍN - HÀ NỘI

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Trung Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bồ Xuân Ngọc

Bà Đỗ Thu Dung

- Thư ký phiên tòa:

Bà Vũ Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thúy Hằng – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2018/TLST-HS, ngày 12 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1973; Nơi sinh: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Thôn N, xã V, huyện T, H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; Vợ Nguyễn Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2004, bị Tòa án nhân dân huyện M – S xử phạt 72 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" đã được xóa án tích; Năm 2013, Ủy ban nhân dân huyện T quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/9/2018 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974 (Có mặt)

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện T, H

Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn P, xã L, huyện K, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút, ngày 22/9/2018, Nguyễn Văn C đến khu vực cầu vượt K thuộc địa phận xã H, huyện T, H để mua ma túy về bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Tại đây, C gặp và mua 02 gói ma túy với giá 160.000 đồng của một người đàn ông không quen biết khoảng 50 tuổi. Sau đó, C mang số ma túy vừa mua được về cất ở kệ ti vi trong phòng ngủ nhà mình.

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 23/9/2018, tại dốc V, thuộc địa phận xã T, huyện T, H, C tiếp tục mua 11 gói ma túy với giá 900.000 đồng của một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi để bán lại kiếm lời. Sau đó, C cũng mang số ma túy trên về cất giấu tại nhà mình.

Đến khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 23/9/2018, khi C đang ở nhà thì anh Nguyễn Văn Q gọi điện bảo C bán cho 02 gói ma túy và hẹn gặp C ở cổng trường Trung học phổ thông V để nhận hàng và giao tiền, C đồng ý. Sau khi gọi điện cho C xong, anh Q đi xe ôm của anh Phạm Văn H từ Thị Trấn T ra trước cổng trường Trung học phổ thông V đợi C như đã hẹn.

Sau khi nhận điện thoại của anh Q, C cầm theo 11 gói ma túy để trong 01 túi nilon, trong đó có 02 gói nhỏ bọc bằng giấy được quấn lớp nilon bên ngoài, 09 gói còn lại bọc trong một lớp giấy. Mục đích C mang thêm 09 gói ma túy là để có ai mua thì bán. C điều khiển xe mô tô BKS 30N6-7543 đến trước cổng trường Trung học phổ thông V đến bán ma túy cho Q. Khi đến nơi, C thấy anh Q đang đứng đợi và ra hiệu cho mình nên đi đến và cầm 200.000 đồng của anh Q rồi đưa cho anh Q02 gói ma túy và quay xe về thì bị Công an huyện T phối hợp với Ban công an xã V bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng nilon, bên trong có 02 gói bọc giấy chứa chất bột màu trắng thu giữ tại lòng bàn tay trái của anh Nguyễn Văn Q, được niêm phong và ký hiệu là M1;

- 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng thu giữ tại tay phải của Nguyễn Văn C;

- 01 túi nilon, bên trong có 09 gói nhỏ bên ngoài bọc giấy thu giữ tại túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn C, được niêm phong và ký hiệu là M2;

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen thu giữ của Nguyễn Văn C;

- 01 điện thoại di động Masstel màu đen thu giữ của anh Nguyễn Văn Q;

- 01 xe mô tô BKS 30N6-7543.

Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn C và thu giữ được:

- 01 gói giấy lịch, bên trong có một gói nilon màu đen, kiểm tra bên trong có chứa chất bột màu trắng (C khai đó là ma túy heroine) đựng trọng hộp nhựa diện 10x8x8cm cất giấu trong kệ ti vi ở phòng ngủ của Nguyễn Văn C, được niêm phong và ký hiệu là M3;

- 01 gói nhỏ màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng (C khai là ma túy heroine) thu giữ tại ví da màu nâu để trong kệ đựng tivi trong phòng ngủ của Nguyễn Văn C, được niêm phong và ký hiệu là M4.

Tại bản kết luận định giám định số 7595/KLGĐ-PC09 ngày 30/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an Thành phố H kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (ký hiệu là M1) là ma túy loại heroine, khối lượng 0.031g;

- Chất bột màu trắng bên trong 09 gói giấy (ký hiệu là M2) đều là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 0.559g;

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon đen bọc ngoài bằng giấy lịch (ký hiệu M3) là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 0,132g;

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy (ký hiệu M4) là ma túy loại heroine, tổng khối lượng 0,077g.

Tại Bản cáo trạng số: 94/CT – VKS ngày 08/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố và kết luận như Cáo trạng truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 đề nghị xử phạt Nguyễn Văn C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về tang vật của vụ án: Áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 46, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09 – CATP Hà Nội, cán bộ niêm phong, anh Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn C (bên trong là ma túy Heroine);

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09 – CATP Hà Nội, cán bộ niêm phong, Nguyễn Văn C (bên trong là ma túy Heroine);

Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước: 200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại Masstel màu đen, đã cũ thu giữ của anh Nguyễn Văn Q.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, chị Nguyễn Thị T không có ý kiến gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra – Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày 23/9/2018, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản

phạm tội quả tang và biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nên có đầy đủ cơ sở kết luận: Từ ngày 22/9/2018 đến ngày 23/9/2018, Nguyễn Văn C đã mua ma túy, loại heroine của nhiều người có tổng khối lượng 0.799g với giá 1.060.000 đồng để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 23/9/2018, tại khu vực trước cổng trường Trung học phổ thông V, T, H, C đã có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy, loại heroine, khối lượng 0,031g cho anh Nguyễn Văn Q với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện T là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý chất ma túy, chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội và các bệnh xã hội nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", mặc dù bị cáo chấp hành xong bản án, đã được xóa án tích nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Mặt khác, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng nên cần thiết phải phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là thỏa đáng.

5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 là phù hợp.

6]. Về xử lý tang vật của vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09 – CATP H, cán bộ niêm phong, anh Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn C (bên trong là ma túy Heroine);

Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09 – CATP H, cán bộ niêm phong, Nguyễn Văn C (bên trong là ma túy Heroine);

Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại Masstel màu đen, đã cũ thu giữ của anh Nguyễn Văn Q.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 30N6-7543, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác minh chiếc xe trên là của Nguyễn Văn C và vợ là chị Nguyễn Thị T. Chị T không biết việc C sử dụng xe để đi mua bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là có căn cứ.

Đối với hai người đàn ông không quen biết đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C vào ngày 22/9/2018 tại khu vực cầu vượt K và ngày 23/9/2018 tại dốc V, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được nhân thân, lai lịch cụ thể nên tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Q là đối tượng nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự, mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân, khối lượng ma túy dưới 0,1g, không cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Q định xử phạt hành chính đối với anh Nguyễn Văn Q về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" là có căn cứ.

Đối với anh Phạm Văn H làm nghề lái xe ôm, không biết việc C thuê chở đi mua ma túy, không góp tiền mua ma túy với C nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

7]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*"

2. Về hình phạt:

Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn C 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 23/9/2018.

3. Về xử lý tang vật:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09 – CATP Hà Nội, cán bộ niêm phong, anh Nguyễn Văn Q và Nguyễn Văn C (bên trong là Heroine);

- Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) phong bì niêm phong dán kín, bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09 – CATP Hà Nội, cán bộ niêm phong, Nguyễn Văn C (bên trong là Heroine);

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 200.000 đồng; 01 điện thoại Nokia màu đen đã cũ thu giữ của Nguyễn Văn C và 01 điện thoại Masstel màu đen, đã cũ thu giữ của anh Nguyễn Văn Q.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số: 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND huyện T;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Công an huyện T;

- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Trung Hòa